| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ H M**<br>**TỈNH N A** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 88/2023/QĐST- HNGĐ | *H M, ngày 20 tháng 9 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 109/2023/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Hồng Nh, sinh năm 1990.

Trú tại: Khối Y N, phường Q D, thị xã H M, N A.

Nghề nghiệp: Giáo viên.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1986.

Trú tại: Khối Y N, phường Q D, thị xã H M, N A.

Nghề nghiệp: Giáo viên.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của luật hôn nhân và gia đình; Điều 26, Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Hồng Nh và anh Nguyễn Văn L.

**2. Về quan hệ con chung:** Giao các con chung là cháu Nguyễn Thị Hồng Ng (Giới tính:Nữ) sinh ngày 11/6/2016 và Nguyễn Thị An L1 (Giới tính:Nữ) sinh ngày 07/01/2018 cho chị Nh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh L cấp dưỡng nuôi các con chung cho chị Nh mỗi tháng là 1.000.000đ/2 con chung

(mỗi con chung là 500.000đ/tháng) bắt đầu từ tháng 10/2023 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Nguyễn Văn L người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, ngoài khoản tiền chậm trả còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại điều 357 và điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3. Về quan hệ tài sản và nợ:** Chị Võ Thị Hồng Nh và anh Nguyễn Văn L tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**4. Về án phí:** Chị Võ Thị Hồng Nh thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được tính trừ trong số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Dung đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã H M, tỉnh N A theo biên lai nộp tiền số: 0002755 ngày 21/8/2023, chị Võ Thị Hồng Nh đã nộp đủ tiền án phí.

**5.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã H M;
- VKSND tỉnh N A;
- TAND tỉnh N A;
- Chi cục THA thị xã H M;
- UBND xã Quỳnh Trang, t.x H M,NA(nơi ĐKKH).

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hữu Huy**